

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ THANH BÌNH¹, PHAN MINH TIẾN^{2,*}

¹Trường Tiểu học Trần Văn Chấn, huyện Cử Chi, thành phố Hồ Chí Minh

¹Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

*Email: tienpm58@gmail.com

Tóm tắt: Trong xu thế đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc tổ chức dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực học sinh (PTNLHS) là quan điểm chủ đạo, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Vì vậy, trong quản lý nhà trường tiểu học (TH), nghiên cứu về quản lý hoạt động dạy học (HDDH) theo định hướng PTNLHS là một vấn đề có ý nghĩa thực tiễn, cần được đặc biệt quan tâm trong giai đoạn hiện nay. Trong bài viết này, tác giả sử dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng để làm rõ thực trạng và xác lập các biện pháp quản lý HDDH theo định hướng PTNLHS ở các trường TH huyện Cử Chi, thành phố Hồ Chí Minh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của HDDH ở trường TH.

Từ khóa: Hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, trường Tiểu học.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 [2], đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông [1], việc tổ chức DH theo định hướng PTNLHS nhằm nâng cao chất lượng DH là mục tiêu hàng đầu của các nhà trường phổ thông. Ở trường TH, HDDH theo định hướng PTNLHS là HĐ giúp HSTH phát triển các năng lực cá nhân, biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn, từ đó, biết cách sống hòa hợp với cộng đồng và khẳng định giá trị bản thân [4].

Quản lý HDDH theo tiếp cận PTNLHS là: “HĐ quản lý nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của quá trình DH, được thể hiện thông qua việc HS có thể làm được gì trong đời sống xã hội, thực hiện mục tiêu PTNL và các phẩm chất nhân cách, chú trọng năng lực vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho HS năng lực giải quyết các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp” [5].

Thực tế cho thấy, các trường TH huyện Cử Chi, thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua đã triển khai thực hiện đổi mới HDDH, từng bước nâng cao chất lượng DH, tuy vậy, vẫn còn các bất cập, hạn chế về công tác tổ chức, quản lý khi triển khai DH theo tiếp cận PTNLHS. Vì vậy, việc quản lý có hiệu quả HDDH theo tiếp cận PTNLHS ở các trường TH ở địa bàn nghiên cứu là vấn đề cấp thiết và có tính chiến lược trong giai đoạn hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nhằm đánh giá thực trạng quản lý HDDH theo định hướng PTNLHS ở các trường TH huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, tác giả sử dụng phương pháp khảo sát bằng phiếu hỏi với

khách thể khảo sát: 42 cán bộ quản lý (CBQL) và tổ trưởng chuyên môn, 104 giáo viên (GV), 120 HS TH khối 4, 5 của 6 trường TH công lập huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, gồm: Trường TH Phước Vĩnh An; TH Phạm Văn Cội; TH Tân Thành; TH Trần Văn Châm; TH Thị Trấn Củ Chi và TH Liên Minh Công Nông. Ngoài ra, chúng tôi tiến hành nghiên cứu các loại hồ sơ, văn bản chỉ đạo của các cấp và phỏng vấn với CBQL và GV các trường TH. Các phiếu hỏi được thiết kế với thang đo Likert 4 mức độ. Sử dụng phần mềm SPSS để thống kê, tính điểm trung bình (ĐTB), tính tỷ lệ phần trăm cho các mức độ khảo sát.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1. Thực trạng quản lý hoạt động dạy của giáo viên theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học

3.1.1.1. Thực trạng lập kế hoạch dạy học và quản lý thực hiện chương trình dạy học

Bảng 1. Thực trạng lập kế hoạch dạy học và quản lý thực hiện chương trình dạy học

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Tổ chức cho GV nghiên cứu, nắm vững mục tiêu dạy học, phân phối chương trình của Bộ	16,2	37,8	39,9	6,1	2,36
2	Chỉ đạo tổ chuyên môn, GV lập kế hoạch dạy học theo định hướng PTNL HS	27,7	33,1	31,8	7,4	2,19
3	Kiểm tra việc lập kế hoạch dạy học và thực hiện chương trình của tổ chuyên môn và của GV	0,0	6,8	48,6	44,6	3,38
4	Đánh giá việc thực hiện tiến độ dạy học qua bảng tổng hợp, kế hoạch dạy học của GV	0,0	6,1	47,3	46,6	3,41
6	Xử lý những sai phạm về thực hiện chương trình	0,0	4,7	51,4	43,9	3,39
7	Tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học định kì theo hàng tháng	0,7	2,7	51,4	45,3	3,41

Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$)

Bảng 1 cho thấy, có 05 nội dung (từ tiêu chí 3 đến tiêu chí 7) là được CBQL và GV đánh giá ở mức khá tốt (ĐTB từ 3,35 đến 3,41). Tuy vậy, nội dung quan trọng nhất là “Tổ chức cho GV nghiên cứu, nắm vững mục tiêu DH, phân phối chương trình của Bộ và Chỉ đạo tổ chuyên môn, GV lập kế hoạch DH theo định hướng PTNLHS” thì lại được đánh giá thấp nhất với ĐTB 2,36 và 2,19 (mức trung bình). Qua đó có thể thấy, điểm cốt lõi trong quản lý việc lập kế hoạch DH và quản thực hiện chương trình DH của các trường TH huyện Củ Chi chưa được thực hiện tốt. Việc “Giám sát thực hiện chương trình môn học qua vở ghi của HS” hay nội dung “Xử lý những sai phạm về thực hiện chương trình” hoặc nội dung “Tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch DH định kì theo hàng tháng” tuy được đánh giá khá cao nhưng trên thực tế, qua phỏng vấn, đa số GV cho rằng, chỉ mang tính hình thức. Theo ý kiến của GV, việc tiếp cận với dạy học theo định hướng PTNLHS phải có thời gian để GV thích nghi dần vì đây là vấn đề mới và khó, đa số GV đã quen với dạy học theo tiếp cận nội dung.

3.1.1.2. Thực trạng quản lý việc thực hiện nề nếp dạy học của giáo viên

Bảng 2. Thực trạng quản lý việc thực hiện nề nếp DH theo định hướng PTNLHS của giáo viên

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Tổ chức cho GV nắm vững những quy định cụ thể về soạn bài và chuẩn bị bài lên lớp theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) định hướng PTNL HS	0,7	5,4	54,1	39,9	3,33
2	Tổ chức thảo luận thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học	18,2	29,7	46,6	5,4	2,39
3	Kiểm tra việc soạn giáo án, chuẩn bị giờ lên lớp của GV	0,0	4,7	43,2	52,0	3,47
4	Kiểm tra việc GV thực hiện giờ lên lớp, thực hiện tiết luyện tập thực hành	0,0	7,4	45,3	47,3	3,40
5	Bồi dưỡng nghiệp vụ, năng lực cho GV về phương pháp tiến hành và cách soạn bài theo hướng phát huy năng lực HS	0,0	5,4	47,3	47,3	3,42
6	Quản lý việc thực hiện ngày công, giờ công, quy định chế độ thông tin báo cáo về việc dạy bù, dạy thay	0,0	4,1	51,4	44,6	3,41
7	Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phương tiện, thiết bị, đồ dùng dạy học	0,0	4,1	62,8	33,1	3,29
8	Tổ chức dự giờ, phân tích sự phạm và rút kinh nghiệm tiết dạy	0,0	7,4	45,9	46,6	3,39
9	Quy định cụ thể về hồ sơ chuyên môn GV phải thực hiện	0,0	6,8	45,9	47,3	3,41
10	Kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm việc GV thực hiện hồ sơ chuyên môn	0,0	3,4	47,3	49,3	3,46
11	Sử dụng kết quả kiểm tra để đánh giá, xếp loại GV	0,0	8,1	47,3	44,6	3,36

Ghi chú: Điểm trung bình: $\text{ĐTB} (1 \leq \text{ĐTB} \leq 4)$

Bảng 2 cho thấy, có 10/11 nội dung được đánh ở mức thực hiện từ trung bình đến tốt, trong đó điểm cao nhất trong 10 nội dung này là “Kiểm tra việc soạn giáo án, chuẩn bị giờ lên lớp của GV”. Có 1/11 nội dung được đánh giá ở mức trung bình là “Tổ chức thảo luận thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức DH” (ĐTB 2.39). Điều đó cho thấy, CBQL vẫn chưa thực sự có những biện pháp quản lý hiệu quả đối với vấn đề này. Qua phỏng vấn, trao đổi với CBQL và GV các trường này, chúng tôi được biết, thực tế chương trình, SGK mới được thực hiện vì thế việc DH hiện nay của GV đều tiến hành theo Chương trình giáo dục TH hiện hành với nội dung chương trình còn nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành; dẫn tới việc soạn giảng của GV chưa áp dụng được các phương pháp dạy học (PPDH) mới; các phương tiện, thiết bị, đồ dùng DH đi kèm còn nhiều hạn chế; việc tổ chức dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm cho GV cũng dựa theo những tiêu chí của chương trình giáo dục hiện hành, đôi lúc còn mang tính hình thức vì thế chưa đặt ra các yêu cầu, tiêu chí cụ thể của một tiết DH theo định hướng PTNLHS. Do đó, cần phải khắc phục những tồn tại trên để HDDH theo định hướng PTNLHS đạt hiệu quả cao.

3.1.1.3. Thực trạng quản lý đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học

Bảng 3 cho thấy, có 4/6 nội dung được đánh giá ở mức độ khá, tốt; 2/6 nội dung được đánh giá ở mức trung bình là “Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về PPDH cho GV” và

“Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm đổi mới sau từng học kì, năm học”. Nội dung có ĐTB cao nhất là “Tổ chức các chuyên đề đổi mới PPDH và kiểm tra, đánh giá”. Qua điều tra cho thấy, những nội dung mang tính tiếp nhận và triển khai theo đúng yêu cầu của Bộ thì các trường tuân thủ rất tốt (nội dung từ 1, 3, 4, 5 có ĐTB đều lớn hơn 3); nhưng đi sâu vào chuyên môn, bồi dưỡng sâu về năng lực cho GV thì các trường lại tổ chức sơ sài, có thực hiện nhưng chưa kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm. Nếu không thay đổi khâu kiểm tra, đánh giá thì việc đổi mới PPDH cũng không mang lại hiệu quả bởi vì các yếu tố này có quan hệ quyết định lẫn nhau trong quá trình DH. Thực tế trong các năm học gần đây, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin (CNTT), các trường TH huyện Củ Chi đều mạnh dạn áp dụng CNTT trong DH, tổ chức tập huấn GV sử dụng các phần mềm trọng dạy học, giúp cho việc đổi mới PPDH hiệu quả, HS hào hứng, năng động trong các tiết học có ứng dụng CNTT. Tuy nhiên, số lượng tiết học có đổi mới PPDH chiếm tỉ lệ chưa cao và chỉ tập trung ở một số GV trẻ, GV cốt cán của trường.

Bảng 3. *Thực trạng quản lí việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Tổ chức cho cán bộ quản lí, GV quán triệt yêu cầu về đổi mới phương pháp với đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng PTNL HS	0,0	5,4	51,4	43,2	3,38
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về PPDH cho GV	23,6	34,5	38,5	3,4	2,22
3	Tổ chức các chuyên đề đổi mới PPDH và kiểm tra, đánh giá	0,7	6,8	45,9	46,6	3,39
4	Tổ chức thao giảng, hội giảng theo chủ trương đổi mới PPDH và kiểm tra, đánh giá	0,0	8,1	50,0	41,9	3,34
5	Quản lí thực hiện đổi mới PPDH đồng bộ với đổi mới kiểm tra, đánh giá ở tất cả các môn học	0,7	4,7	52,0	42,6	3,36
6	Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm đổi mới sau từng học kì, năm học	16,9	38,5	36,5	8,1	2,36

Ghi chú: Điểm trung bình: $ĐTB (1 \leq ĐTB \leq 4)$

3.1.1.4. Thực trạng quản lí việc sử dụng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Bảng 4 cho thấy, có 6 nội dung đều được đánh giá ở mức độ khá, tốt, trong đó có 1 nội dung ở mức độ cao nhất là “Phân công căn cứ vào trình độ đào tạo, năng lực cá nhân, phù hợp với nguyện vọng GV” (ĐTB 3.44). Qua trao đổi, chúng tôi nhận thấy, các trường TH đã thực hiện khá tốt việc phân công lao động căn cứ vào trình độ đào tạo, năng lực cá nhân và phù hợp với nguyện vọng của GV, từ đó phát huy được năng lực của từng cá nhân. Việc lập kế hoạch bồi dưỡng GV được thực hiện hàng năm. Các trường đều quan tâm, tạo điều kiện để GV được học tập, nâng cao trình độ lí luận chính trị và chuyên môn. Tuy nhiên, một số GV chưa thực hiện tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng do hoàn cảnh gia đình, lớn tuổi, điều kiện kinh tế... Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Có chế độ hỗ trợ, động viên khen thưởng những GV thực hiện tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ” (ĐTB 2.28). Đây là nguyên nhân cốt lõi dẫn đến tinh thần, thái độ của GV trong việc tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ - yếu tố quyết định sự thành công của đổi mới dạy học theo

định hướng phát triển năng lực học sinh. Qua trao đổi cho thấy, do sự hạn chế về kinh phí của các trường nên những hỗ trợ mang tính kịp thời khó được thực hiện.

Bảng 4. *Thực trạng quản lý sử dụng và bồi dưỡng đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu dạy học theo định hướng PTNLHS*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Phân công căn cứ vào trình độ đào tạo, năng lực cá nhân, phù hợp với nguyện vọng cá nhân	0,0	6,1	43,9	50,0	3,44
2	Lập kế hoạch bồi dưỡng GV	0,0	2,0	52,7	45,3	3,43
3	Tổ chức cho cán bộ quản lý và GV quán triệt yêu cầu về công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	0,0	6,1	52,7	41,2	3,35
4	Giới thiệu, cung cấp đầy đủ tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho GV	0,0	4,7	50,7	44,6	3,40
5	Tạo điều kiện cho GV tự học, tự bồi dưỡng, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ	0,0	4,1	53,4	42,6	3,39
6	Kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ	0,0	6,8	49,3	43,9	3,37
7	Có chế độ hỗ trợ, động viên khen thưởng những cá nhân thực hiện tốt công tác tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	20,9	37,2	35,1	6,8	2,28

Ghi chú: Điểm trung bình: $ĐTB (1 \leq ĐTB \leq 4)$

3.1.2. Thực trạng quản lý hoạt động học của học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Bảng 5. *Thực trạng quản lý hoạt động học của học sinh*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Quản lý nền nếp, động cơ, thái độ học tập của HS	27,7	35,1	29,7	7,4	2,17
2	Quản lý việc rèn luyện phương pháp học tập cho HS	0,0	2,0	48,6	49,3	3,47
3	Quản lý các hoạt động học tập, vui chơi giải trí	0,0	2,7	48,6	48,6	3,46
4	Quản lý việc phân tích, đánh giá kết quả học tập của HS	0,0	4,1	52,7	43,2	3,39
5	Phối hợp với các lực lượng giáo dục khác trong và ngoài nhà trường quản lý hoạt động học tập của HS	0,0	9,5	43,2	45,3	3,37
6	Tăng cường sự hỗ trợ của các nguồn lực cho hoạt động học tập của HS	0,0	5,4	49,3	45,3	3,40

Ghi chú: Điểm trung bình: $ĐTB (1 \leq ĐTB \leq 4)$

Bảng 5 cho thấy, quản lý hoạt động học của HS được thực hiện ở mức khá tốt (5/6 nội dung) và trung bình (1/6 nội dung). Nội dung được đánh giá ở mức độ tốt nhất là “Quản lý việc rèn luyện phương pháp học tập cho HS”. Khó khăn nhất trong học tập của HSTH là phương pháp học, GV

phải là người dạy cách học cho HS thì mục tiêu phát triển năng lực mới đạt được. Nội dung “Quản lí nền nếp, động cơ, thái độ học tập của HS” có điểm số thấp nhất (ĐTB 2,17). Qua quan sát hồ sơ giáo án và dự giờ GV, chúng tôi nhận thấy, đa số các hoạt động học tập vẫn chủ yếu là GV chỉ đạo thực hiện, chưa phát huy tính tích cực học tập của HS.

3.1.3. Thực trạng quản lí kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học huyện Củ Chi

Bảng 6. Thực trạng quản lí hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Chỉ đạo việc thực hiện quy chế kiểm tra giữa kì và cuối học kì	17,6	31,8	45,3	5,4	2,39
2	Tổ chức thực hiện ra đề kiểm tra theo hướng PTNL HS	0,7	2,0	58,1	39,2	3,36
3	Chỉ đạo tổ chuyên môn kiểm tra định kì hàng tháng theo quy định	0,0	1,4	53,4	45,3	3,44
4	Kiểm tra việc chấm bài và nhận xét của GV	0,0	10,8	41,9	47,3	3,36
5	Phân công GV ra đề kiểm tra, coi kiểm tra, chấm kiểm tra nghiêm túc	0,0	10,1	41,2	48,6	3,39
6	Phân tích và đánh giá kết quả học tập của HS, điều chỉnh quản lí HĐDH	0,0	5,4	38,5	56,1	3,51
7	Sử dụng kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá trong xếp loại GV	0,0	5,4	39,2	55,4	3,50

Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$)

Bảng 6 cho thấy, có 6/7 nội dung được đánh giá ở mức *tốt*. Đây là những nội dung rất quan trọng, có tác dụng phản hồi tích cực cho việc đổi mới PPDH cũng như đổi mới cách học của HS. Những nội dung được đánh giá ở mức độ *tốt* và *khá* chủ yếu là nội dung mà HT phổ biến đến từng GV theo đúng tinh thần của cấp trên hướng dẫn. Có thể thấy, trong 7 nội dung khảo sát thì nội dung “Chỉ đạo việc thực hiện quy chế kiểm tra giữa kì và cuối học kì” này được đánh giá thấp nhất. Điều đó chứng tỏ rằng, việc quán triệt đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS theo định hướng PTNL vẫn chưa được HT các trường TH quản lí một cách chặt chẽ, quyết liệt. Qua trao đổi phỏng vấn trực tiếp GV, chúng tôi nhận thấy, đa số GV đều thừa nhận, hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS theo định hướng PTNL ở nhà trường thực hiện còn lúng túng, ngay cả CBQL cũng chỉ đạo một cách chung chung, GV ít được tập huấn và tập huấn chưa hiệu quả...

3.1.4. Thực trạng quản lí sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ hoạt động dạy học theo phát triển năng lực học sinh

Bảng 7 cho thấy, 6 nội dung nào được đánh giá ở mức *khá*, *tốt*; 1 nội dung ở mức trung bình là “Kiểm tra việc DH bằng băng băng tương tác, giáo án điện tử hàng tháng”. Dù được đánh giá ở mức *tốt* nhưng các nội dung “Kiểm tra việc đăng kí mượn và sử dụng đồ dùng dạy học của GV theo từng tháng” và “Xây dựng kế hoạch củng cố, bổ sung, tăng cường mua sắm thiết bị và đồ dùng DH” có ĐTB tương đối thấp hơn so với các nội dung khác (3,37 và 3,39 điểm). Như vậy, nếu chúng ta có triển khai việc sử dụng đồ dùng DH, tăng cường công tác ứng dụng CNTT trong DH nhưng thiếu việc xây dựng kế hoạch, tăng cường bổ sung trang thiết bị DH và không

thường xuyên kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm, hiệu quả giảng dạy của GV cũng sẽ không cao (GV có thể dạy qua loa, chiếu lệ, báo cáo khống số liệu,...). Qua trao đổi, phỏng vấn, chúng tôi nhận thấy, đa số GV có tuổi đời cao gặp rất nhiều khó khăn về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, chưa thực sự tích cực trong việc tự làm đồ dùng DH vì mất nhiều thời gian và công sức...

Bảng 7. *Thực trạng quản lý cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho HĐDH theo định hướng PTNLHS*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện (%)				ĐTB
		1	2	3	4	
1	Xây dựng kế hoạch củng cố, bổ sung, tăng cường mua sắm thiết bị và đồ dùng dạy học	0,0	5,4	50,7	43,9	3,39
2	Tổ chức tập huấn sử dụng các phần mềm tiện ích và thiết bị hiện đại trong dạy học	0,0	6,1	47,3	46,6	3,41
3	Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch mượn, sử dụng đồ dùng dạy học	0,0	5,4	43,2	51,4	3,46
4	Kiểm tra việc đăng kí mượn và sử dụng đồ dùng dạy học của GV theo từng tháng	0,0	5,4	45,9	48,6	3,43
5	Kiểm tra việc dạy học bằng bảng tương tác, giáo án điện tử hàng tháng	20,3	31,1	39,2	9,5	2,38
6	Tổ chức, tham gia hội thi làm đồ dùng dạy học trong GV	0,0	2,0	58,8	39,2	3,37
7	Sử dụng kết quả kiểm tra vào việc đánh giá thực hiện quy chế chuyên môn đối với GV	0,0	3,4	51,4	45,3	3,42

Ghi chú: Điểm trung bình: ĐTB ($1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$)

3.2. Các biện pháp quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh

3.2.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và HS về HĐDH theo định hướng PTNLHS ở trường TH

HT cần nghiên cứu các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các chủ trương, chính sách trong thời kỳ đổi mới hiện nay; thường xuyên nghiên cứu, tham khảo, khai thác các thông tin có liên quan đến công tác quản lý, đặc biệt là quản lý HĐDH theo định hướng PTNLHS. Trên cơ sở nghiên cứu các văn bản đó, HT lựa chọn các hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức trong toàn đội ngũ CB, GV thông qua các hoạt động giáo dục tập thể, toàn trường, hội đồng trường, sinh hoạt tổ chuyên môn, các đợt bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo, hội nghị...; Cần tuyên truyền, cung cấp các văn bản, tài liệu (chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, mục tiêu của cấp học, chương trình giảng dạy các môn học, kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn của trường và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan đến việc đổi mới PPDH theo định hướng PTNLHS...) cho GV để GV nhận thức được trách nhiệm của mình và nỗ lực thực hiện; Thực hiện các hình thức tuyên truyền, như: khẩu hiệu, đăng tin trên website của nhà trường... nhằm động viên, khuyến khích CB, GV, HS tích cực thực hiện HĐDH theo định hướng PTNLHS. Với HS, nhà trường cần tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt ngoại khóa, chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm... để HS hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của học tập theo định hướng PTNL.

3.2.2. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực DH cho ĐNGV theo định hướng PTNLHS

HT cần chủ động tham mưu với các trường đào tạo sư phạm, phòng GD & ĐT để tổ chức các chuyên đề, hội thảo tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ GV. Hằng năm, HT xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cử các GV đi học nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực DH. Tạo điều kiện về thời gian, kinh phí, tài liệu cho GV tham gia học tập. Thực hiện nghiêm túc việc học bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị; thường xuyên kiểm tra, ghi nhận, đánh giá việc học tập của từng GV để có những điều chỉnh phù hợp; thực hiện tốt việc sinh hoạt chuyên môn, khuyến khích các cá nhân mạnh dạn trao đổi về cách thức tổ chức lớp học, PPDH hiệu quả để giúp GV học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; CBQL tích cực dự giờ, góp ý tiết dạy nhằm giúp GV nhận rõ mục đích, nội dung và các hình thức tổ chức tiết học hiệu quả theo tinh thần đổi mới, thực hiện đổi mới PP giảng dạy, xây dựng đề kiểm tra đánh giá theo hướng PTNLHS trong tập thể GV nhà trường; Phát huy việc tự học tập, nghiên cứu, tự bồi dưỡng của GV về năng lực DH theo định hướng PTNLHS.

3.2.3. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng PTNLHS

Để quản lý tốt việc đổi mới PPDH, HT cần tổ chức cho GV học tập các hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, của Sở GD-ĐT về đổi mới PPDH theo định hướng PTNLHS; chỉ đạo hoạt động tổ chuyên môn giúp GV thực hiện giảng dạy theo hướng phân hóa đối tượng HS, đưa ra những yêu cầu phù hợp với năng lực từng em trong mỗi hoạt động, từ đó theo dõi, giúp đỡ các em tiến bộ đồng thời thực hiện kiểm tra, đánh giá theo đúng tinh thần Thông tư 30 và Thông tư 22 của Bộ GD & ĐT.

Ngoài ra, để GV tích cực thực hiện đổi mới PPDH theo định hướng PTNLHS, HT cần chỉ đạo GV dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và chương trình giảm; Chỉ đạo thực hiện triệt để việc đổi mới PPDH và sử dụng linh hoạt hình thức dạy học phù hợp với đối tượng HS; Giao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho từng GV đứng lớp trong quá trình thực hiện giảng dạy: tự chủ trong tiết dạy, trong phân môn mình phụ trách; Đổi mới công tác kiểm tra, dự giờ GV theo hướng nhằm mục đích đánh giá giờ dạy trên cơ sở giúp HS tiếp thu tốt kiến thức bài học theo đúng NL học tập của từng HS.

3.2.4. Tổ chức bồi dưỡng năng lực quản lý HĐDH theo định hướng PTNLHS cho đội ngũ CBQL trường TH

Việc bồi dưỡng năng lực quản lý HĐDH cho đội ngũ CBQL dựa vào các nội dung quản lý HĐDH, như: quản lý kế hoạch DH, quản lý phân công giảng dạy, quản lý thực hiện chương trình, quản lý việc lập kế hoạch bài học, quản lý việc đổi mới PPDH và phương tiện dạy học, quản lý hồ sơ chuyên môn, quản lý kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện chương trình. Cần xác định rõ trọng tâm của HĐDH theo định hướng PTNLHS là phải luôn bồi dưỡng, đổi mới PPDH, tập trung vào việc phát huy năng lực sáng tạo, năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn của HS. Bồi dưỡng thông qua việc đẩy mạnh hoạt động tự học, tự nghiên cứu của đội ngũ CBQL. Trong giai đoạn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, bên cạnh việc bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, phẩm chất nghề nghiệp, xây dựng môi trường giáo dục, phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội... cần phải chú trọng bồi dưỡng cho CBQL về quản trị nhà trường, quản trị HĐDH, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 như lập kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức thực hiện kế hoạch, giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trong nhà trường; hướng dẫn CBQL chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn thực hiện HĐDH và giáo dục trong nhà trường, trong đó chú trọng việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch DH môn học...

3.2.5. Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình, kế hoạch DH, nội dung DH của GV và tổ chuyên môn theo định hướng PTNLHS

Để tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình, kế hoạch DH của GV và TCM, HT nhà trường có trách nhiệm quản lý đội ngũ GV thực hiện đúng nề nếp giảng dạy, đúng yêu cầu nội dung, chương trình dạy học, kế hoạch dạy học, hướng vào tinh thần trách nhiệm, cái tâm của người thầy khi lên lớp phù hợp thực tiễn trên cơ sở đảm bảo nội dung, chương trình DH hiện hành. Theo dõi chặt chẽ việc thực hiện chương trình DH, DH theo chủ đề. Căn cứ vào chương trình và SGK hiện hành, các tổ bộ môn lựa chọn nội dung để xây dựng các chủ đề DH phù hợp với việc sử dụng PPDH tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở rà soát chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chương trình hiện hành. Việc DH theo chủ đề phải được HT thẩm duyệt trước khi thực hiện. Tăng cường quản lý bằng hình thức thường xuyên kiểm tra, đánh giá giáo viên; so sánh, đối chiếu về tình hình thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch DH, tổ chức HDDH theo định hướng PTNLHS trên thực tế với kế hoạch đã đặt ra, phát hiện sai lệch, hạn chế và có biện pháp điều chỉnh kế hoạch DH phù hợp. HT, phó HT cần xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường thật cụ thể, chi tiết và khả thi; trên cơ sở đó chỉ đạo các TCM, GV xây dựng kế hoạch DH cụ thể căn cứ vào nội dung, chương trình hiện hành; chỉ đạo TCM, GV nghiên cứu nội dung chương trình theo hướng DH theo chủ đề, tích hợp kiến thức liên môn, nghiên cứu, vận dụng thêm những ngữ liệu phù hợp ngoài chương trình, SGK; chú ý giảm bớt áp lực hồ sơ sổ sách cho GV để GV tập trung nghiên cứu nội dung, chương trình DH, xây dựng kế hoạch DH và tổ chức HDDH hiệu quả hơn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn với các nội dung cụ thể như: Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch kiểm tra GV theo quy định mà Bộ, sở, Phòng GD & ĐT quy định. Thực hiện tốt hướng dẫn sau kiểm tra, phát huy triệt để hiệu quả công tác tự kiểm tra của HT, đẩy mạnh kiểm tra đột xuất theo chuyên đề; Xây dựng và hoàn chỉnh các tiêu chí đánh giá giờ dạy theo định hướng PTNLHS sao cho hợp lý, khoa học và dân chủ; Kiện toàn đội ngũ làm công tác kiểm tra giáo dục (Phó HT, tổ trưởng chuyên môn). Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chính trị cho đội ngũ này; Tăng cường công tác kiểm tra tập trung vào việc thực hiện chương trình, kế hoạch của GV, của tổ chuyên môn dưới các hình thức: Toàn diện, chuyên đề, đột xuất. Đặc biệt tăng cường kiểm tra đột xuất để kịp thời phát hiện ra các sai phạm trong HDDH; Phân công cụ thể nhiệm vụ cho các cá nhân, bộ phận trong tổ kiểm tra; quy định rõ ràng các loại hồ sơ chuyên môn, cách thức, tiêu chí đánh giá trong kiểm tra ngay từ đầu năm học; Chỉ đạo thống nhất các tổ, nhóm chuyên môn về kế hoạch DH, cách thức báo cáo, duy trì dự giờ, thao giảng, chuyên đề để nâng cao năng lực giảng dạy cho GV...

3.2.6. Chỉ đạo đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục hướng đến PTNLHS

Nội dung chỉ đạo đổi mới công tác KT, ĐG chất lượng giảng dạy của GV bao gồm: nâng cao nhận thức cho CB, GV về vai trò, mục tiêu và ý nghĩa của hoạt động của ĐG chất lượng giảng dạy theo định hướng PTNLHS; tổ chức cho GV học tập, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và đổi mới công tác KT, ĐG chất lượng giảng dạy của giáo viên; xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy của GV; thống nhất kế hoạch, quy trình tổ chức, hình thức và nội dung KT, ĐG, các tiêu chí đánh giá phải dựa trên hiệu quả HDDH theo định hướng PTNLHS.

Để chỉ đạo thực hiện đổi mới KT, ĐG kết quả giáo dục theo định hướng PTNLHS, trước hết cần phải kiện toàn ban kiểm tra nội bộ của nhà trường; xây dựng kế hoạch KT, ĐG, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong ban kiểm tra, chỉ đạo, tổ chức thực hiện KT, ĐG; xây dựng và triển khai quy chế KT, ĐG trong nhà trường. Bên cạnh đó, cần phải bồi dưỡng GV các

phương pháp, kỹ thuật, hình thức đánh giá mới. Một số định hướng KT, ĐG kết quả học tập của HS theo định hướng PTNLHS: (i) Chuyển từ chủ yếu đánh giá kết quả học tập cuối môn học, khóa học (đánh giá tổng kết) nhằm mục đích xếp hạng, phân loại sang sử dụng các loại hình thức đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ sau từng chủ đề, từng chương nhằm mục đích phản hồi điều chỉnh quá trình dạy học (đánh giá quá trình); (ii) Chuyển từ chủ yếu đánh giá kiến thức, kỹ năng sang đánh giá năng lực của người học. Tức là chuyển trọng tâm đánh giá chủ yếu từ ghi nhớ, hiểu kiến thức,... sang đánh giá năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đặc biệt chú trọng đánh giá các năng lực tư duy bậc cao như tư duy sáng tạo; (iii) Chuyển đánh giá từ một hoạt động gần như độc lập với quá trình dạy học sang việc tích hợp đánh giá vào quá trình dạy học, xem đánh giá như là một phương pháp dạy học; (iv) Tăng cường sử dụng CNTT trong KT, ĐG: sử dụng các phần mềm thẩm định các đặc tính đo lường của công cụ (độ tin cậy, độ khó, độ phân biệt, độ giá trị) và sử dụng các mô hình thống kê vào xử lý phân tích, lý giải kết quả đánh giá.

3.2.7. Tổ chức các điều kiện hỗ trợ HĐDH theo định hướng PTNLHS

Cơ sở vật chất vừa là điều kiện, vừa tạo nên môi trường giảng dạy và học tập tích cực của GV và HS; là một trong những yếu tố làm nên chất lượng của HĐDH theo định hướng PTNLHS. Cùng với cơ sở vật chất, thiết bị dạy học có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng DH theo định hướng PTNLHS. Do vậy, tùy theo điều kiện thực tế của nhà trường, HT cần tham mưu với phòng GD&ĐT, cấp ủy chính quyền địa phương trong việc tập trung các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị DH cho nhà trường; xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể cán bộ trong việc bảo quản, tu bổ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục; tăng cường việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý. Bên cạnh đó, HT tham mưu với phòng GD&ĐT để cung cấp đầy đủ trang thiết bị DH theo danh mục thiết bị DH tối thiểu của Bộ GD&ĐT quy định, bổ sung thường xuyên những thiết bị đồ dùng bị hỏng, tăng cường đầu tư trang thiết bị DH hiện đại (máy chiếu đa năng, bảng tương tác) cho nhà trường; phát động và duy trì hiệu quả phong trào thi đua làm đồ dùng dạy học của GV để bổ sung thêm nguồn đồ dùng DH cho việc giảng dạy đạt hiệu quả. Tổ chức tập huấn cho GV cách thức sử dụng các thiết bị DH, cách soạn giảng trên các phần mềm hỗ trợ powerpoint, active... để tạo ra các tiết dạy hào hứng, sôi động, cuốn hút HS tích cực học tập. Tổ chức các kỳ thi thiết kế bài giảng hay thi GV dạy giỏi để khuyến khích việc ứng dụng CNTT của GV. Xây dựng các kho tư liệu bài giảng tại trường để giáo viên cùng sử dụng và thường xuyên kiểm tra, rút kinh nghiệm việc ứng dụng CCNTT trong giảng dạy của GV. Xây dựng đội ngũ GV nòng cốt về CNTT để triển khai và đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong DH...

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, công tác quản lý HĐDH theo định hướng PTNLHS ở các trường TH huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được một số kết quả nhất định nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn, chúng tôi đề xuất các biện pháp quản lý HĐDH theo định hướng PTNLHS ở trường TH. Các biện pháp có mối quan hệ biện chứng, gắn bó chặt chẽ, bổ sung và hỗ trợ cho nhau tạo nên một chỉnh thể thống nhất, nếu được áp dụng một cách hợp lý, đồng bộ, linh hoạt sẽ tạo được một bước đột phá quan trọng đối với việc nâng cao hiệu quả quản lý HĐDH theo định hướng PTNLHS ở các trường TH huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban chấp hành Trung ương Đảng (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Quy định đánh giá học sinh tiểu học*, Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Vũ Bích Hiền (2014). *Tiếp cận năng lực trong đánh giá giáo dục*, NXB ĐHSP Hà Nội.
- [5] Đỗ Thị Thanh Thủy (chủ biên), Nguyễn Thành Vinh, Hà Thế Truyền, Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (2017). *Quản lý hoạt động dạy học trong trường phổ thông*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Title: THE MANAGEMENT OF COMPETENCY-BASED TEACHING ACTIVITIES AT PRIMARY SCHOOLS IN CU CHI DISTRICT, HO CHI MINH CITY

Abstracts: The educational reforms and implementation of the general education program 2018 have raised the essential role of transformation to competency-based teaching to improve teaching quality and effectiveness. Therefore, an investigation on the management of competency-based teaching and learning activities is significant. This article used mixed methods to investigate the current state and suggest measures to manage competency-based teaching activities at primary schools in Cu Chi District, Ho Chi Minh City, aiming to improve the effectiveness of teaching activities at primary schools.

Keywords: Competency-based teaching activities, primary schools.